

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày 03/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhất Anh**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Chung**
Ông **Nguyễn Lơn**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đoàn Vũ Kim Kúc** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Bích Thảo** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Huỳnh P (Chó), Giới tính: Nam, Sinh ngày 06 tháng 8 năm 1999
- Nơi sinh: Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thôn MĐ, xã VL, huyện V, tỉnh Khánh Hòa;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Con ông: Trương Văn H – Sinh năm: 1970 và bà Huỳnh Thị Bích L – Sinh năm: 1974; Em ruột: Huỳnh Trương Quyền Tr.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã Ninh Hòa từ ngày 18/7/2021. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Trần Đình H, sinh năm 1989 _ vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
2. Trần Đăng T, sinh năm 1968 _ vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Thị Th, sinh năm 1974 _ vắng mặt
Nơi cư trú: 04 Nguyễn Thị Định, tổ 4, thị trấn K, tỉnh Khánh Hòa.
2. Huỳnh Tuấn A, sinh năm 1994 _ vắng mặt
Nơi cư trú: Thôn TĐĐ, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 25/4/2021, để có tiền tiêu xài Trương Huỳnh P điều khiển xe mô tô gắn biển số giả 79C1-520.80 đi từ huyện Vạn Ninh đến Thị xã Ninh Hòa trộm cắp tài sản. Khi đến thôn Ninh Ích xã Ninh An, thấy nhà ông Trần Đình H đã đóng cửa, P dựng xe ngoài đường và trèo rào vào sân lấy trộm của ông H hai cây cảnh (một cây linh sam, một cây cần thăng), hai cái loa, một kéo cắt cây cảnh, một cái bay bằng sắt, một thước cuộn 3m rồi đưa ra ngoài bỏ lên xe chở đi tiêu thụ. Đi được khoảng 500m do vướng cây không đi tiếp được, P bỏ lại hai cây cảnh bên đường và đi tìm bao để đựng, nhưng khi quay lại thì cây đã bị mất nên P tiếp tục vào hướng Ninh Hòa để trộm cắp. Khi đến một ngôi nhà đang xây gần đường ở TDP Hà Thanh 2, phường Ninh Đa, P thấy ông Trần Đăng T là người trông coi vật liệu đang ngủ, P lén tới gần lấy điện thoại hiệu SamSung A30S của ông T đang để bên cạnh rồi lên xe về lại Vạn Ninh thì bị phát hiện.

Tại kết luận định giá tài sản số 58/KL-HĐĐGTS ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ninh Hòa kết luận: Giá trị tài sản do Trương Huỳnh P trộm cắp của ông Trần Đình H là 7.107.490 đồng và của ông Trần Đăng T là 2.548.200 đồng.

Theo bản cáo trạng số: 67/CT-VKS-HS ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa truy tố bị cáo Trương Huỳnh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trương Huỳnh P từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/7/2021.

Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét;

Về xử lý vật chứng:

Hai cây cảnh, hai cái loa, một kéo cắt cây cảnh, một cái bay bằng sắt, một thước cuộn 3m, một điện thoại di động hiệu SamSung A30S đã trả lại cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 42 ngày 01/6/2021 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ninh Hòa nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Đối với xe mô tô (số khung RLHJF180XAY751395, số máy JF18E-0201767), biển kiểm soát 79C1-520.80 là phương tiện bị cáo sử dụng do chưa căn

cứ xác định chủ sở hữu hợp pháp là ai nên căn cứ Điều 228 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa thông báo công khai trong thời hạn 01 năm để xác định chủ sở hữu đối xe mô tô trên. Nếu hết thời hạn trên mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp thì sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: bị cáo Trương Huỳnh P phải chịu 200.000đ án phí HS-ST theo qui định.

Bị cáo Phúc nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, các bị hại Trần Đình H, Trần Đăng T; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị Th, Huỳnh Tuấn A và những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Huỳnh P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử thấy Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa truy tố bị cáo Trương Huỳnh P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Trương Huỳnh P là thanh niên có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo vẫn thực hiện, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi này đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất ổn định tình hình trật tự trị an ở địa

phương. Vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hậu quả để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trương Huỳnh P thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Hơn nữa, bị cáo P sau khi phạm tội bị cáo còn bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên Tòa hôm nay bị cáo P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, cần thiết áp dụng điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Đảng và nhà nước ta, an tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30S màu đen và 01 cây Linh Sam có tán rộng 35 cm; 01 cây cần thăng có tán rộng 33 cm; 01 bộ loa gồm 01 loa lớn màu đen và 02 loa nhỏ màu đỏ; 01 kiềm cắt cây cảnh dài 25 cm, cán màu vàng đồng; 01 thước sắt cuộn loại 3m, bên ngoài màu xanh lá; 01 bay thợ hồ, cán gỗ, lưỡi kim loại đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa ra quyết định xử lý trả lại chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 42 ngày 01/6/2021 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ninh Hòa nên không xem xét.

Đối với xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại CLICK, màu đen số khung RLHJF180XAY751395, số máy JF18E-0201767, gắn biển số 79C1-520.80 đã qua sử dụng của bà Phạm Thị Th nhưng xe của bà Th có biển số xe là 79X1-2254 chứ không phải 79C1-520.80; còn xe có biển số 79C1-520.80 thuộc về chủ sở hữu hợp pháp là ông Huỳnh Văn T ở TH, CT, CR. Tại các bút lục 77,78 tại hồ sơ bà Th khẳng định đã bán xe mô tô trên vào năm 2012, không nhớ rõ bán xe cho ai. Xe mô tô bị cáo P đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, bị cáo P khai đã mượn xe của Huỳnh Tuấn A ở TĐĐ, xã V, huyện V. Nhưng qua xác minh thì Huỳnh Tuấn A không có mặt tại địa phương. Tại phiên tòa, bị cáo Trương Huỳnh P khai từ ngày bị cáo mượn xe của Huỳnh Tuấn A là ngày 25/4/2021 đến nay đã hơn 6 tháng nhưng Huỳnh Tuấn A chưa gặp bị cáo để đòi trả lại xe. Do đó, Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa cần thông báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu hết thời hạn quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự 2015 mà không xác định được chủ sở hữu, không ai tranh chấp sở hữu thì chiếc xe trên được sung quỹ Nhà nước. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa ngày 04/10/2021).

Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị Th không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét;

Tách yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Tuấn A bằng vụ án khác khi có đơn yêu cầu.

Về án phí: bị cáo Trương Huỳnh P phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo: Trương Huỳnh P 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/7/2021;

2. Vật chứng của vụ án:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30S màu đen và 01 cây Linh Sam có tán rộng 35 cm; 01 cây cần thăng có tán rộng 33 cm; 01 bộ loa gồm 01 loa lớn màu đen và 02 loa nhỏ màu đỏ; 01 kiếm cắt cây cảnh dài 25 cm, cán màu vàng đồng; 01 thước sắt cuộn loại 3m, bên ngoài màu xanh lá; 01 bay thợ hồ, cán gỗ, lưỡi kim loại đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa ra quyết định xử lý trả lại chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 42 ngày 01/6/2021 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ninh Hòa nên không xem xét.

Đối với xe máy nhãn hiệu HONDA, số loại CLICK, màu đen số khung RLHJF180XAY751395, số máy JF18E-0201767, gắn biển số 79C1-520.80 đã qua sử dụng của bà Phạm Thị Th nhưng xe của bà Thẩm có biển số xe là 79X1-2254 chứ không phải 79C1-520.80; còn xe có biển số 79C1-520.80 thuộc về chủ sở hữu hợp pháp là ông Huỳnh Văn T ở TH, CT, CR. Tại các bút lục 77,78 tại hồ sơ bà Th khẳng định đã bán xe mô tô trên vào năm 2012, không nhớ rõ bán xe cho ai. Xe mô tô bị cáo P đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, bị cáo P khai đã mượn xe của Huỳnh Tuấn A ở TĐĐ, xã V, huyện V. Nhưng qua xác minh thì Huỳnh Tuấn A không có mặt tại địa phương. Tại phiên tòa, bị cáo Trương Huỳnh P khai từ ngày bị cáo mượn xe của Huỳnh Tuấn A là ngày 25/4/2021 đến nay đã hơn 6 tháng nhưng Huỳnh Tuấn A chưa gặp bị cáo để đòi trả lại xe. Do đó, Chi cục thi hành án

dân sự thị xã Ninh Hòa cần thông báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu hết thời hạn quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự 2015 mà không xác định được chủ sở hữu, không ai tranh chấp sở hữu thì chiếc xe trên được sung quỹ Nhà nước. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa ngày 04/10/2021).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Thị Th không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét;

Tách yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Tuấn A bằng vụ án khác khi có đơn yêu cầu.

4. Về án phí: bị cáo Trương Huỳnh P phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ niêm yết tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

NGUYỄN THỊ NHẬT ANH